

# Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Lạc Nhật Minh



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <div><div>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</div><div>CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE</div><div>Số 23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam</div><div>MST: 0104918404</div><div>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</div><div>4202-WM+ HCM 28 Trần Tử Bình</div><div>4202 - WM+ HCM 28 Trần Tử Bình</div><div>28 Trần Tử Bình, ấp Tân Định, xã Tân Thông Hội, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh Việt Nam</div><div>2471066866-42021</div></div> | <div><div>Thông tin đơn hàng (Information)</div><div>Số đơn hàng (PO No.)</div><div>Ngày đặt hàng (PO date)</div><div>Nhóm đặt hàng (Purchaser)</div><div>Người đặt hàng (Purchaser)</div><div>Số điện thoại</div><div>Email</div><div>Ngày giao (Delivery Date)</div><div>Ghi chú</div><div>4180578446</div><div>27.11.2025</div><div>102 - T.phẩm công nghệ</div><div>Lạc Nhật Minh</div><div></div><div>minhln@winmart.masangroup.com</div><div>11.12.2025</div><div>Du an WTS</div></div> |
| <div><div>Nhà cung cấp (Supplier): 0002010660</div><div>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI</div><div>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu,</div></div>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |

| Stt<br>(No.)                                    | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                              | 10321388<br>BINGGRAE Kem bánh cá trà xanh 150ml      | 8801104305136        | 12                     | CAI           | 24,610                  | 295,320                      |
| 11                                              | 10321388<br>BINGGRAE Kem bánh cá trà xanh 150ml      | 8801104305136        | 12                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 20                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml           | 8801104122504        | 40                     | CAI           | 20,223                  | 808,920                      |
| 21                                              | 10006161<br>BINGGRAE Kem dưa lưới cây 80ml           | 8801104122504        | 40                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 30                                              | 10006159<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona socola 150ml | 8801104170116        | 24                     | CAI           | 24,610                  | 590,640                      |
| 31                                              | 10006159<br>BINGGRAE Kem bánh cá Melona socola 150ml | 8801104170116        | 24                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 40                                              | 10335269<br>BINGGRAE Kem Pongta vị quýt 130ml T24    | 8801104949866        | 36                     | CAI           | 20,651                  | 743,436                      |
| 41                                              | 10335269<br>BINGGRAE Kem Pongta vị quýt 130ml T24    | 8801104949866        | 36                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| 50                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml    | 8801104190718        | 24                     | CAI           | 24,610                  | 590,640                      |
| 51                                              | 10006158<br>BINGGRAE Kem bánh cá đậu đỏ gói 150ml    | 8801104190718        | 24                     | CAI           | 0                       | 0                            |
| Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount) |                                                      |                      |                        |               |                         | 3,028,956                    |
| - 5% (VAT)                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 8% (VAT)                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | 242,316.48                   |
| - 10% (VAT)                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| - 15% (VAT)                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | 0                            |
| Thuế GTGT (VAT Amount)                          |                                                      |                      |                        |               |                         | 242,316.48                   |
| Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)            |                                                      |                      |                        |               |                         | 3,271,272.48                 |

**Người lập đơn hàng**  
(Created By)

**Quản lý ngành hàng**  
(Department Manager)

**Quản lý siêu thị**  
(Store Manager)

**Giám đốc cấp 2**  
(Regional Director)

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.